

KINH ĐẠI THỪA BÁT TƯ NGHỊ THẦN THÔNG CẢNH GIỚI QUYỂN HẠ

Đức Phật bảo Thiên tử:

–Từ đó về sau, Đại Bồ-tát Diệu Cát Tường đã phát tâm Bồ-đề ở bảy mươi hai hằng hà sa số cõi Phật. Ban đầu có Đức Phật ra đời tên Thi-lân-nại-la Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, vị ấy đã phát tâm Bồ-đề ở cõi Phật này. Về sau có Đức Phật ra đời hiệu Bảo Quang Hành Cát Tường, lại có Đức Phật ra đời tên Liên Hoa Thượng Biến Hóa Cát Tường, Đức Phật tên Vô Biên Bảo Cát Tường, Đức Phật tên Đại Bảo Cát Tường, Đức Phật tên Hư Không Đẳng, Đức Phật tên Đại Pháp Vương, Đức Phật tên Chúng Bảo Tự Trì Diệu Sắc Tướng, Đức Phật tên Năng Nhân Chủ, Đức Phật tên Công Đức Quang Minh Trang Nghiêm Cát Tường, Đức Phật tên Đại Quang Cát Tường, Đức Phật tên Vô Lượng Quang Quảng Đại Trang Nghiêm, Đức Phật tên Tác Biến Hóa Vân Thiên Âm Thanh Vương, Đức Phật tên Tối Thượng Nhật Quang Cát Tường, Đức Phật tên Tối Thượng Ý, Đức Phật tên Đa Chúng Quang Minh Cát Tường Vương lần lượt xuất hiện ở đời, vị Bồ-tát ấy đã phát tâm Bồ-đề ở nơi bảy mươi hai hằng hà sa số Phật. Lại trong chín mươi một kiếp được gặp chư Phật, phát tâm Bồ-đề. Lại ở nơi các Đức Phật: Hỏa Đỉnh, Chúng Tôn, Tác Trang Nghiêm, Âm Quang, phát tâm Bồ-đề, trồng các căn lành.

Này Thiên tử! Đại Bồ-tát Diệu Cát Tường đã ở vô lượng vô số cõi Phật phát tâm Bồ-đề, dùng phương tiện rộng lớn, trồng các căn lành, sau cùng đã ở trước ta, Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, dùng thần thông biến hóa làm Phật sự.

Bấy giờ, Thiên tử Phổ Hoa Tràng bạch với Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những chúng sinh nào muốn trồng căn lành, nếu có thể mà phát tâm tin hiểu, nghe nhận, đọc tụng, ghi nhớ, suy nghĩ về chánh pháp rộng lớn ấy, rồi giải nói cho mọi người, nên biết người ấy khéo được thân người, khéo gặp chư Phật, khéo nghe chánh pháp, làm lợi ích cho thế gian, chứ chẳng để đời mình luống qua. Bạch Thế Tôn! Các chúng sinh đối với chánh pháp này, làm sao có thể phát tâm tin hiểu?

Đức Phật bảo Thiên tử Phổ Hoa Tràng:

–Ông nên hỏi việc này với Bồ-tát Diệu Cát Tường, vị ấy sẽ giảng nói đúng lý cho ông nghe.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Làm sao khiến cho tất cả chúng sinh phát tâm tin hiểu chánh pháp này?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Này Thiên tử! Không có pháp nào để có thể sinh tâm tin hiểu. Vì tự tánh của các pháp là không, không chỗ phát sinh. Nếu tự tánh của các pháp là không, không chỗ phát sinh thì căn cứ vào đâu để sinh tín, hiểu?

Thiên tử Phổ Hoa Tràng thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Xin Đại sĩ hãy lược nói về pháp hành của Bồ-tát cho chúng con nghe.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Thiên tử nên biết! Vô hành là hành của Bồ-tát, lại nữa, tất cả các pháp là hành

của Bồ-tát.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng hỏi:

– Vì sao tất cả các pháp là hành của Bồ-tát?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

– Thiên tử nên biết! Tất cả các pháp chính là bốn Niệm xứ, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Chánh đạo. Nói gọn thì các pháp này là hành của Bồ-tát, nói rộng thì có vô lượng vô số. Các vị Đại Bồ-tát đạt được pháp này gọi là hành của Bồ-tát chân thật.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

– Bốn Niệm xứ là gì?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

– Nay Thiên tử! Bồ-tát nếu quán thân như hư không, không lệ thuộc thân tướng, trụ trong pháp bình đẳng. Đó là Niệm xứ quán thân trong thân.

Bồ-tát quán các pháp thọ bên trong, bên ngoài, ở giữa, đều không thể nắm bắt, vì chúng là không. Đó là Niệm xứ quán thọ.

Bồ-tát nếu quán đúng như thật về tâm ở trong tên gọi ấy không sắc có thể thấy, tức không thể nắm bắt được tướng của tâm nơi đối tượng quán. Đó là Niệm xứ quán tâm trong tâm.

Bồ-tát nếu nhận biết đúng như thật về tất cả các pháp, dù thiện hay bất thiện, tự tánh của chúng đều là không. Đó là Niệm xứ quán pháp trong pháp.

Này Thiên tử! Đó là bốn pháp Niệm xứ.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng lại thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

– Tám Chánh đạo là gì?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

– Bồ-tát quán tất cả các pháp không phải là tướng của cảnh giới, không hai, không phân biệt, không một pháp nhỏ nào có thể nắm giữ. Đó là Chánh kiến.

Bồ-tát quán tất cả pháp xa lìa mọi sự phân biệt và nghi ngờ, tương ứng với chánh hạnh không chỗ quán. Đó là Chánh tư duy.

Bồ-tát quán tất cả pháp, tự tánh của nó là chân thật, không phải hữu biên, không phải vô biên, tất cả đều bình đẳng, giảng nói đúng như thật. Đó là Chánh ngữ.

Bồ-tát quán tất cả pháp tánh lìa đối tượng tạo tác, thì không thể nắm bắt được, nếu như chỗ tạo tác, hoặc chẳng phải chỗ tạo tác, thấy đều bình đẳng, trụ trong nghĩa như thật. Đó là Chánh nghiệp.

Bồ-tát biết tất cả pháp vốn không tương tục, nên không sân giận, vui mừng với các pháp, cũng không chấp trước, an trụ trong pháp bình đẳng chân thật. Đó là Chánh mạng.

Bồ-tát hiểu tất cả pháp không có tạo tác, lìa các tướng, tương ứng một cách như thật với hạnh tinh tấn. Đó là Chánh tinh tấn.

Bồ-tát không khởi niệm đối với các pháp, thấu tỏ các nghiệp tự tánh là thanh tịnh, trụ trong không chỗ niệm. Đó là Chánh niệm.

Bồ-tát thấu biết tự tánh của tất cả pháp là bình đẳng, xa lìa tất cả tướng của đối tượng duyên, quán sát đến tột cùng thì hiểu chúng không thể nắm bắt được. Đó là Chánh định.

Đây là tám Chánh đạo.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng lại thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

– Năm Căn là gì?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Bồ-tát hiểu tất cả pháp vốn không chỗ sinh, tự tánh của nó là chân thật, không tiến, không thoái, tin hiểu một cách như thật trong pháp bình đẳng. Đó là Tín căn.

Bồ-tát không có tâm yêu thích tất cả pháp, xa lìa ý tưởng gần gũi, trụ trong tánh chân thật. Đó là Tinh tấn căn.

Bồ-tát hiểu tất cả pháp không phải do ý tạo ra, vì là tướng của đối tượng duyên, tánh xa lìa mọi thứ. Do tánh xa lìa nên không sinh các niệm. Đó là Niệm căn.

Bồ-tát hiểu các pháp là không chỗ niệm, không chỗ thủ đắc, tương ứng với chánh định. Đó là Định căn.

Bồ-tát nơi tất cả pháp lìa tướng của đối tượng sinh và tướng không sinh, quán sát kỹ các pháp tự tánh là không. Đó là Tuệ căn.

Này Thiên tử! Đó là năm Căn.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng lại thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Năm Lực là gì?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Bồ-tát không khởi phân biệt hư vọng về tất cả các pháp. Đó là Tín lực.

Bồ-tát có thể học hỏi nghĩa lý thù thắng như thật của tất cả các pháp. Đó là Tinh tấn lực.

Bồ-tát đối với tất cả pháp xa lìa thất niệm, tương ứng với chánh niệm. Đó là Niệm lực. Bồ-tát không có tâm biếng nhác đối với tất cả pháp xuất thế. Đó là Định lực.

Bồ-tát không mất niềm tin về nghiệp báo. Đó là Tuệ lực.

Này Thiên tử! Đó là Năm lực.

Thiên tử Phổ Hoa Tràng lại thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Bảy Giác chi là gì?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Bồ-tát hiểu tất cả hành vốn không chỗ sinh, quán tánh chân thật của các pháp hỷ lạc. Đó là Hỷ giác chi.

Bồ-tát không có tâm tham ái, chấp trước nơi các pháp, quán chúng là tướng của đối tượng duyên, không thể nắm bắt. Đó là Khinh an giác chi.

Bồ-tát hiểu tự tánh của các pháp là vô niệm, không chỗ tác ý. Đó là Niệm giác chi.

Bồ-tát suy tìm các tướng của tất cả các pháp, hiểu rõ chúng không thể thủ đắc, ghi nhớ các pháp thiện và thể hiện ra một cách như thật. Đó là Trạch pháp giác chi.

Bồ-tát quán tánh của ba cõi nên không chấp giữ tướng của ba cõi. Đó là Tinh tấn giác chi.

Bồ-tát quán tâm không chỗ thủ đắc, đối với các pháp cũng không có chỗ thối tử. Đó là Định giác chi.

Bồ-tát hiểu tất cả pháp vốn không chỗ dựa nên không có chỗ trú, không có chỗ sinh ra cũng không có chỗ hiểu biết, cho nên tất cả pháp đều không chỗ quán, không thể nắm bắt, trụ trong xả bình đẳng. Đó là Xả giác chi.

Này Thiên tử! Đó là bảy pháp Giác chi.

Lược nói về các pháp bốn Niệm xứ, tám Chánh đạo, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi như vậy. Những pháp môn này nếu của Bồ-tát tu tập thì gọi là Bồ-tát hạnh, còn hàng Thanh văn tu tập thì gọi là Thanh văn hạnh. Giả sử có Bà-la-môn tịnh hạnh nào tu tập các pháp này thì gỡ được các thứ oán kết, trừ diệt mọi gai góc, dứt các phiền não, xa

lìa bệnh khổ, không sinh lo sợ, hướng về Phật đạo, trụ trong hạt giống Phật. Còn những Sa-môn đa văn đệ tử của Phật tu tập pháp này thì vượt khỏi luân hồi đạt đến bờ giác, lìa các trần cấu, được thân vô tướng, vứt bỏ gánh nặng, đến nơi an lành, được nhiều diệu lạc. Nếu các Bồ-tát quán tưởng như thật, đúng lý, tu hành đầy đủ những pháp môn này thì những Bồ-tát đó đáng nhận sự cúng dường rộng lớn của tín thí ở cõi trời, cõi người.

Vì thế các Bồ-tát ở bất cứ nơi nào trên cõi đời đều không bỏ phí cuộc sống mà luôn tạo lợi ích lớn. Lại nữa, những ai muốn vượt khỏi luân hồi, phá các ma binh, hàng phục ngoại đạo, thổi pháp loa lớn, đánh trống pháp lớn, chuyển bánh xe pháp lớn, dựng cây phướn lớn, giải thoát các khổ, đạt đại Niết-bàn thì nên tu hành đúng như lý các pháp môn thù thắng vi diệu đó.

Này Thiên tử! Trước kia ông hỏi về hạnh Bồ-tát thì các pháp này là hạnh Bồ-tát.

Khi Đại Bồ-tát Diệu Cát Tường giảng nói pháp môn này cho Thiên tử Phổ Hoa Tràng nghe, trong chúng hội có ba vạn hai ngàn Thiên tử nghe pháp tin hiểu, trụ nơi pháp bình đẳng, tức thì tuôn mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la và những hoa quý khác cúng dường Đức Thế Tôn và Bồ-tát Diệu Cát Tường. Cúng dường hoa xong, bèn thưa:

–Hôm nay trong pháp Phật, chúng con vừa được nghe pháp của hạnh Bồ-tát này, hãy còn được lợi ích thù thắng như vậy, huống gì là người nhất tâm lãnh hội chánh pháp này, phát sinh tin hiểu thanh tịnh, tu hành đúng như lý, nên biết người này thuận hưởng về Phật đạo, đầy đủ thần thông như Bồ-tát Diệu Cát Tường.

Bấy giờ, Thiên tử Phổ Hoa Tràng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con muốn làm cho chánh pháp này được lưu truyền rộng rãi ở đời sau, cúi mong Thế Tôn dùng oai thần lực gia trì hộ niệm.

Đức Phật bảo Thiên tử Phổ Hoa Tràng:

–Đúng thế! Đúng thế! Chư Phật Như Lai luôn tự biết thời.

Đức Thế Tôn bèn quán sát khắp đại chúng, nói:

–Các Thiện nam! Trong chúng hội đây, ai sẽ giữ gìn sự giác ngộ của Phật, hỗ trợ chánh pháp trong vô số trăm ngàn câu-chi na-du-đa kiếp?

Lúc này, trong chúng hội có ba mươi hai câu-chi chúng Đại Bồ-tát đồng thanh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con nhờ thần lực của Phật xin sẽ giữ gìn sự giác ngộ của Phật, hỗ trợ chánh pháp trong lúc Phật trụ thế cũng như sau khi Phật Niết-bàn.

Lại nữa, trong chúng hội có Phạm Thiên tử tên Thắng Tư Duy từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các vị Đại Bồ-tát nhờ tu tập đầy đủ phước đức gì mà có thể thọ trì, đọc tụng, lưu truyền rộng rãi và giảng nói cho mọi người về chánh pháp sâu xa này?

Đức Phật bảo Thiên tử Thắng Tư Duy:

–Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ mười Lực của Như Lai, dũng mãnh, kiên trì chứng đắc pháp Nhẫn vô sinh thì nên biết vị ấy có thể giữ gìn sự giác ngộ của Phật và hỗ trợ chánh pháp.

Phạm Thiên tử Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Theo sự hiểu biết của con về nghĩa lý mà Phật giảng nói, người nào nghe chánh pháp về cảnh giới không thể nghĩ bàn này mà không sinh tin hiểu thanh tịnh, con biết người này không phải là Đại sĩ, không tương ứng với chánh pháp, vì vậy không được Đức Thế Tôn thọ ký.

Đức Phật bảo:

–Này Phạm Thiên tử! Đúng như lời ông nói.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Từ Thị từ nơi cảnh giới khác trở về nơi pháp hội, cùng Đại Bồ-tát Diệu Cát Tường bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trong năm trăm năm sau, cúi mong Thế Tôn dùng diệu lực từ oai thần gia trì hỗ trợ chánh pháp này, làm cho chánh pháp được lưu truyền rộng rãi nơi thế gian, đem lại lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh, dù các ma muốn phá hoại cũng không thể được.

Khi ấy, vì muốn gia trì hỗ trợ chánh pháp này, nên Đức Thế Tôn quán sát khắp tất cả chúng hội một lần nữa, lập tức hằng hà sa số cõi Phật nơi mười phương hiện đủ sáu thứ chấn động, hằng hà sa số các Đức Phật ở mười phương hiện đang nói pháp, biết được việc ấy, đều dùng thần lực gia trì hộ niệm pháp môn chân chánh này.

Lúc này, Thiên chủ Đế Thích đến trước bạch Phật:

–Thật hy hữu thay! Bạch Thế Tôn! Chánh pháp và cảnh giới sâu xa không thể nghĩ bàn này được chư Phật Như Lai dùng thần thông oai lực gia trì.

–Bạch Thế Tôn! Trong đời vị lai, bất cứ ở thành ấp, thôn xóm nào có thiện nam rộng giảng nói chánh pháp này cho mọi người, thì con cùng quyến thuộc sẽ đến chỗ Pháp sư ấy, âm thầm gia hộ, làm cho vị ấy tinh tấn, ngôi tòa Sư tử, dũng mãnh không sợ, không để các loại ma hại được. Con sẽ dùng Đại minh bí mật hỗ trợ, liền nói chú: Đát diệt tha, ôn khiết, mục khiết, tô mục khiết, bát ra ma lị na xưng, bạn nhạ xưng, tam bạn nhạ xưng, phước lị sa thiết na xưng, vị đất ra phạt đế mạt một đề.

Bạch Thế Tôn! Bất cứ nơi nào có Pháp sư thuyết pháp, con sẽ ở xung quanh người ấy tụng chú này, thực hiện trì ấn Kim cang gia hộ, để chánh pháp được lưu thông rộng rãi.

Bấy giờ, trong cõi trời Tam thập tam có một Thiên tử tên Ngu-bát-ca, sinh lên cõi trời ấy chưa bao lâu, đã đến pháp hội này, ở trên hư không, nghe được chánh pháp và thấy việc hy hữu liền mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la, các thứ hoa quý và những thứ châu báu đặc biệt để cúng dường Đức Thế Tôn, Bồ-tát Diệu Cát Tường cùng pháp được nêu giảng. Cúng dường xong, vị ấy từ nơi hư không đi xuống, nhiễu quanh Phật ba vòng, đánh lễ sát chân Phật, đem vòng trân châu dài năm trăm khuỷu tay, vòng ấy được trang sức bằng những vật báu để cúng dường Đức Thế Tôn, rồi thưa:

–Thật hy hữu thay! Đức Thế Tôn! Chánh pháp sâu xa rộng lớn này sẽ tạo nhiều lợi ích cho chúng sinh đời vị lai. Ở bất cứ thôn xóm, thành ấp nào có các thiện nam thọ trì chánh pháp này, nên biết người ấy từ Phật sinh ra, giữ gìn sự giác ngộ của Phật, chuyển bánh xe pháp lớn.

Đức Phật bảo Thiên tử Ngu-bát-ca:

–Thật đúng như lời ông nói. Ở đời sau, tại bất cứ thành ấp, thôn xóm nào có các thiện nam thọ trì pháp này, ta nói người ấy từ Phật sinh ra, giữ gìn sự giác ngộ của Phật, chuyển bánh xe pháp lớn.

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Ông hãy thọ trì chánh pháp về cảnh giới không thể nghĩ bàn này.

Lại bảo:

–Ông nên thọ trì chánh pháp về cảnh giới không thể nghĩ bàn này. Vào đời sau, ông hãy lưu truyền rộng rãi, đừng để dứt mất, khiến cho chúng sinh được lợi lạc.

Bồ-tát Diệu Cát Tường bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Như lời Phật dạy, con nguyện phụng trì. Như lời Phật dạy con nguyện phụng trì. Lúc Phật còn ở đời và sau khi Phật nhập diệt, trong năm trăm năm vào thời kỳ chánh pháp cho đến thời kỳ sau cùng, chánh pháp sắp diệt, nhờ oai lực gia trì của Như Lai, con sẽ hỗ trợ, giảng nói lưu truyền. Nếu có thiện nam nào thuyết giảng chánh pháp này cho mọi người, con sẽ đến chỗ vị ấy, ẩn thân không hiện, nghe chánh pháp vị ấy giảng, rồi tùy hỷ phổ biến, khen ngợi.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

–Ông hãy thọ trì chánh pháp này, diễn thuyết, lưu hành khắp cho mọi người. Nay A-nan! Chúng sinh nào thọ trì, đọc tụng một bài kệ bốn câu nơi chánh pháp này, nên biết người ấy chắc chắn sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng giác, thường được chư Phật xem xét. A-nan! Giả sử có người đem mọi châu báu hiện có trong tất cả cõi Phật nơi mười phương để cúng dường chư Phật thì phước đức có được không bằng phước đức người phát sinh tịnh tín, nghe nhận pháp này. Phước đức đó thật vô lượng vô biên.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này tên gì? Chúng con nên phụng trì thế nào?

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Kinh này tên là Chánh Pháp Về Cảnh Giới Không Thể Nghĩ Bàn, hay Phổ Hoa Tràng Thiên Tử Sở Vấn Bồ-tát Diệu Cát Tường Du Hý Thần Thông, Như Lai Bí Mật Pháp Ấn Bất Thoái Chuyển Pháp Môn, nên thọ trì như thế.

Nghe Đức Phật nói kinh này xong, các Đại Bồ-tát như Diệu Cát Tường và Thiên tử Phổ Hoa Tràng cùng các hàng Trời, Người, A-tu-la, Càn-thát-bà.... tất cả đại chúng đều vui mừng khôn xiết, tín thọ, vâng làm.

